

	AQD-D1000A	AQD-D850A
Kích thước sản phẩm (Rộng x Sâu x Cao) mm	595 x 665 x 845	595 x 615 x 845
Khối lượng tịnh (Kg)	75	69
Nguồn điện	220V 50Hz	
Công suất đầu vào tối đa (W)	2000	1850
Dòng điện hoạt động tối đa (A)	10	
Áp suất nước yêu cầu (MPa)	0.029 ~ 0.98	
Tốc độ vắt tối đa (rpm)	1400	1200
Số chương trình giặt	16	
Tiêu chuẩn áp dụng	TCVN 8526:2013 TCVN 7492:2010	

Hướng dẫn đăng ký bảo hành điện tử

Cách 1: Đăng ký trực tuyến tại website: <http://baohanhdientu.aquavietnam.com.vn>

Cách 2: Đăng ký qua tin nhắn SMS, gửi đến tổng đài **8077** (*)

Cú pháp tin nhắn: AQUA_Số Máy_Ngày Mua

Ví dụ: **AQUA ADD1000A0W000001 01/06/2016**

_ : khoảng trắng

Ngày mua theo định dạng: DD/MM/YYYY (ví dụ: 01/06/2016)

(*) Giá thay đổi tùy theo mức giá quy định của nhà mạng (VNPT, Mobi, Viettel,...)

Cách 3: Gọi Tổng đài miễn phí **1800 58 58 32**

Chú ý: Nhân viên tổng đài chăm sóc khách hàng sau khi tiếp nhận và kiểm tra thông tin đăng ký bảo hành điện tử của khách hàng sẽ:

- Liên lạc với khách hàng, rất mong quý khách hàng tiếp nhận cuộc gọi và cung cấp thêm những thông tin cần thiết để việc đăng ký được đầy đủ.
- Nhân viên sẽ cung cấp cho quý khách mã bảo hành điện tử và thời gian bảo hành sản phẩm.

Để được hưởng đầy đủ quyền lợi bảo hành, khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành trong vòng 15 ngày sau khi mua máy theo một trong các cách thức trên. Việc không thực hiện đăng ký bảo hành đúng thời gian quy định có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hành của Quý khách sau này.

Điều kiện bảo hành điện tử

• THỜI HẠN BẢO HÀNH MÁY GIẶT MIỄN PHÍ

- Nếu có hóa đơn tài chính: 24 tháng kể từ ngày mua và không quá 30 tháng kể từ ngày sản xuất.
- Nếu không có hóa đơn tài chính: thời hạn bảo hành là 30 tháng kể từ ngày sản xuất.

• CÁC TRƯỜNG HỢP KHÔNG ĐƯỢC BẢO HÀNH MIỄN PHÍ:

- Sản phẩm hư hỏng do vận chuyển, sử dụng sai chức năng, lắp đặt không đúng theo sách hướng dẫn, nguồn điện không ổn định, sử dụng sai điện thế, sử dụng nguồn nước yếu, dơ, phèn... hoặc bảo quản không tốt như để bụi, cặn bẩn, động vật, côn trùng, vật lạ... vào máy.
- Sản phẩm hư do bị rơi hoặc do tác động bên ngoài, tai nạn, thiên tai, lũ lụt làm nứt, móp bể, rỉ sét.
- Khách hàng tự ý tháo gỡ, thay đổi cấu trúc sản phẩm hoặc sản phẩm đã được sửa chữa ở những nơi không phải là Trung tâm bảo hành hoặc Trạm bảo hành ủy quyền của Công Ty TNHH Điện Máy AQUA Việt Nam.
- Số máy, kiểu máy trên sản phẩm bị cạo sửa, xóa mất, thông tin sản phẩm không phù hợp với hóa đơn tài chính liên quan đến sản phẩm (nếu có).
- Không bảo hành bộ lọc xơ vãi và các phụ kiện kèm theo.
- Các trường hợp yêu cầu vệ sinh sản phẩm, bảo trì sản phẩm không nằm trong hạng mục bảo hành.

• YÊU CẦU BẢO HÀNH:

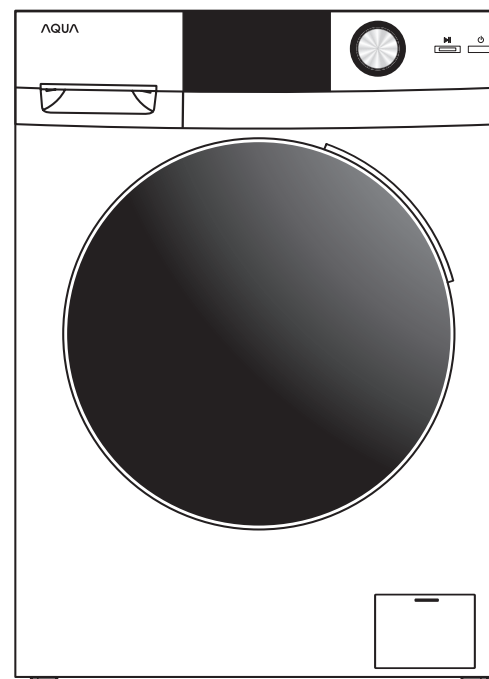
- Gọi Tổng Đài Hotline: 1800 58 58 32, bấm nhánh 2 (hoặc)
- Gửi Tin nhắn SMS: AQUA_YCBH gửi 8077 (_ : khoảng trắng)
- Gửi E-mail về phòng CSKH: cskh@aquavietnam.vn
- Website: Kết nối trang www.yeucaubaohanh.aquavietnam.vn

AQUA

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

AQD-D1000A AQD-D850A

Máy Giặt Lồng Ngang Hoàn Toàn Tự Động



Trước khi vận hành máy giặt, vui lòng đọc kỹ và làm theo tài liệu hướng dẫn sử dụng này.

SẢN PHẨM ÁP DỤNG BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ, VUI LÒNG XEM CHI TIẾT TRANG CUỐI ĐỂ BIẾT THÊM THÔNG TIN.

Cám ơn Quý Khách Hàng đã sử dụng sản phẩm của AQUA.

Vui lòng đọc kỹ những hướng dẫn này trước khi sử dụng. Nó bao gồm những thông tin quan trọng có thể giúp bạn sử dụng an toàn, đúng cách và đạt kết quả tốt nhất khi sử dụng cũng như khi vệ sinh máy giặt.

Hãy cất giữ hướng dẫn sử dụng này ở nơi thuận tiện để bạn có thể tham khảo về sau khi cần thiết.

Nếu bạn bán, cho hoặc tặng máy giặt này, hãy luôn nhớ chuyển sách hướng dẫn sử dụng này cho người sở hữu mới để họ có thể hiểu rõ các đặc điểm của máy giặt và sử dụng nó một cách an toàn.

Ý nghĩa các ký hiệu



----- Nên



----- Không nên



----- Tùy chọn



----- Các thông tin và mẹo sử dụng

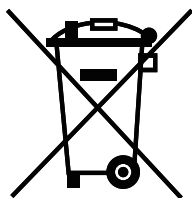


----- Cảnh báo! Thông tin an toàn quan trọng!



----- Thông tin về môi trường

Tiêu hủy

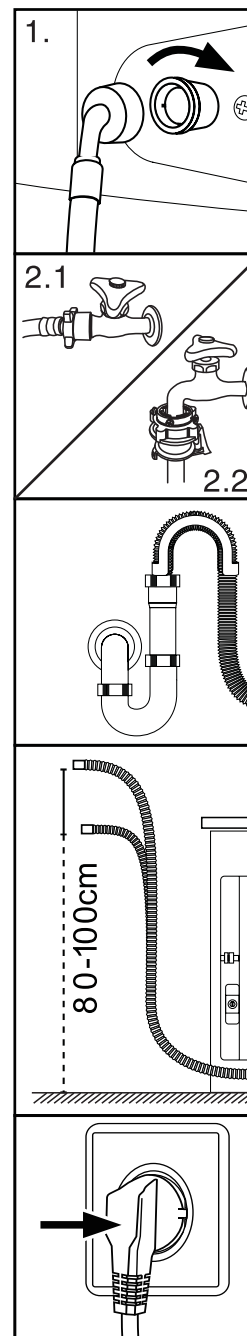


Sự hiện diện của ký hiệu này trên sản phẩm, phụ kiện hoặc trên các linh kiện chỉ ra rằng chúng phải được tiêu hủy đúng cách vào cuối vòng đời sử dụng của sản phẩm.

Để ngăn chặn khả năng gây nguy hại đến môi trường cũng như sức khỏe cho con người từ việc tiêu hủy rác thải không đúng cách, vui lòng phân loại và tái chế / tái sử dụng chúng. Điều này giúp giảm bớt cạn kiệt tài nguyên môi trường. Khách hàng là người tiêu dùng thông thường nên liên hệ với cửa hàng, đại lý bán lẻ hoặc cơ quan có thẩm quyền liên quan tại địa phương để tìm ra giải pháp tái sử dụng một cách an toàn và thân thiện.

Khách hàng là doanh nghiệp nên liên hệ với công ty hoặc nhà sản xuất để kiểm tra các điều kiện của sản phẩm.

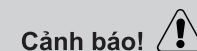
Sản phẩm và các phụ kiện, linh kiện điện tử của nó không được trộn lẫn với rác thải thông thường khác.



Ống cấp nước

Ống cấp nước AQUA là 1 linh kiện an toàn quan trọng có ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động của máy giặt. Cấu tạo bên trong có thể chịu được áp lực nước cao.

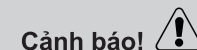
1. Nối ống cấp nước với ngõ van cấp nước của máy giặt.
2. Nối đầu còn lại của ống cấp nước với vòi nước:
 - 2.1. Dành cho ống cấp nước có đầu nối ren trong.
 - 2.2. Dành cho ống cấp nước có đầu nối đặc biệt.



Cảnh báo!
Chỉ nối máy giặt với nguồn nước lạnh (nước máy)!
Sử dụng bộ ống cấp nước được cấp kèm theo máy.
Không sử dụng lại ống cấp nước cũ.

Ống xả

Ống xả có thể được lắp bằng nhiều cách khác nhau, nhưng phải đảm bảo chiều cao của ống xả là 80-100cm. Hãy cố định ống xả bằng vòng kẹp ống phía sau máy.



Cảnh báo!
Đầu ống xả không được nhúng chìm vào trong nước và nên cố định chắc chắn. Nếu đặt ống xả trên mặt đất hoặc lắp đặt ống xả có chiều cao thấp hơn 80cm thì máy giặt sẽ liên tục xả nước ra ngoài do hiện tượng siphone (self-siphoning).
Không nên nối dài ống xả, khi cần thiết hãy liên hệ với trạm bảo hành của AQUA.

Cắm dây điện nguồn

Trước khi cắm dây điện nguồn vào ổ cắm, cần lưu ý:

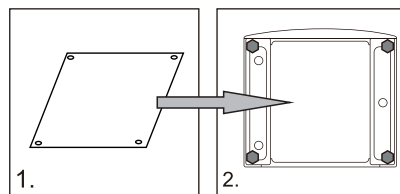
- ổ cắm điện phải phù hợp với công suất tối đa của máy (để an toàn cầu chì điện nguồn không nhỏ hơn 15A).
- điện áp phải phù hợp với yêu cầu cần thiết (220V 50Hz).
- ổ cắm điện phải phù hợp với phích cắm điện của máy giặt.
- máy giặt phải được cắm vào ổ điện **ĐÃ ĐƯỢC NỐI ĐẤT**.

Chuẩn bị

Lấy máy giặt ra khỏi thùng đóng gói.

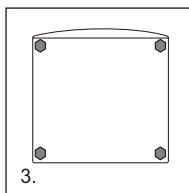
Tháo các phụ kiện đi kèm với máy ra và để xa tầm tay trẻ em.

Trong khi tháo, bạn có thể thấy các giọt nước còn đọng lại trên bọc nylon hay bên trong lồng giặt. Điều này là bình thường vì đây là nước còn sót lại trong quá trình kiểm tra tại nhà máy.



Hướng dẫn lắp đặt tấm chắn chuột

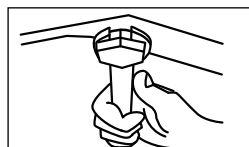
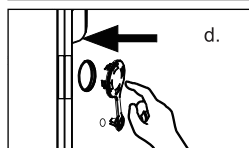
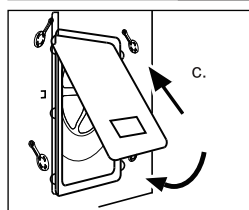
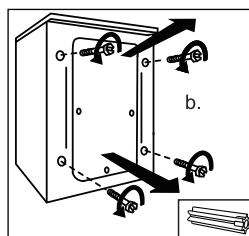
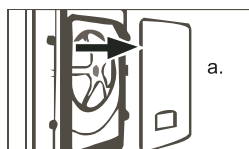
1. Lấy tấm chắn chuột ra sau khi tháo thùng đóng gói.
2. Nhẹ nhàng hạ mặt sau của máy xuống tấm thảm mềm và tháo 4 vít chân đế ở mặt đáy.
3. Đưa tấm chắn chuột vào mặt đáy của máy giặt, siết 4 vít chân đế vào 4 lỗ tương ứng của tấm chắn chuột.
4. Từ từ dựng máy lên.



Tháo các đai ốc cố định khi vận chuyển

Các đai ốc này được bắt vào máy mục đích là cố định máy khi vận chuyển không bị rung lắc mạnh. Vì vậy chúng phải được tháo ra trước khi vận hành.

- a. Tháo tấm che mặt sau máy.
- b. Tháo 4 đai ốc phía sau lưng máy và lấy 4 lõi nhựa nằm bên trong máy ra.



Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:



Hãy cất giữ các đai ốc cố định này vì bạn có thể phải cần đến chúng khi di chuyển máy về sau để đảm bảo an toàn.

- c. Gắn lại tấm che mặt sau.
- d. Che kín các lỗ đã tháo đai ốc cố định phía mặt sau máy bằng các nắp nhựa được kèm theo máy.

Điều chỉnh cân bằng cho máy

Chân điều chỉnh nằm dưới chân đế của máy. Hãy điều chỉnh chân máy sao cho cân bằng để tránh gây ra rung động bất thường và giảm tiếng ồn khi sử dụng. Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng thước đo độ phẳng khi chỉnh cân bằng cho máy. Máy phải được lắp đặt trên nền cứng vững và bằng phẳng, không trơn trượt. Không đặt máy trên nền trải thảm, trên bọc gỗ hay trên kệ.

Quy tắc an toàn quan trọng	4-5
Mô tả sản phẩm	6
Màn hình điều khiển	7-10
Chương trình giặt	11
Sử dụng hàng ngày	12-15
Bảo dưỡng và vệ sinh	16-18
Giải quyết sự cố	19-21
Lắp đặt sản phẩm	22-23
Thông số kỹ thuật	24

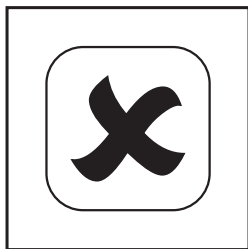
Trẻ trên 8 tuổi và những người trưởng thành (có hay không) mắc chứng suy giảm thể chất, khuyết tật, các bệnh thần kinh hoặc thiếu kiến thức và kỹ năng thực tiễn đều có thể vận hành máy nếu họ được giám sát, chỉ dẫn cách sử dụng máy đúng cách, an toàn cũng như các mối nguy hiểm tiềm tàng liên quan. Không để trẻ em đùa nghịch hay vệ sinh, bảo dưỡng máy. Giữ trẻ dưới 3 tuổi không được tiếp cận gần máy.

Trước khi vận hành sản phẩm lần đầu tiên ...

- ...phải tháo tất cả các đai ốc/vít dùng cho vận chuyển.
- ...dây điện nguồn không bị mắc kẹt ở dưới hoặc bên trong máy và không bị hư hỏng.
- ...đảm bảo cầu chì nguồn điện chịu được dòng 15A.
- ...sử dụng ổ cắm riêng được nối đất cho máy giặt.
- ...vì lý do an toàn, máy giặt bắt buộc phải được nối đất.
- ...chắc chắn phích cắm điện tiếp xúc tốt với ổ cắm.
- ...cầm phần phích cắm kéo ra khi muốn ngắt điện cho máy giặt, tuyệt đối không được nắm kéo phần dây.
- ...giữ máy giặt tránh xa các nguồn nhiệt hoặc dưới ánh sáng mặt trời để tránh sự biến dạng không mong muốn của các linh/phụ kiện bằng nhựa hoặc cao su.
- ...đảm bảo các khớp nối nơi phần ống cấp nước chắc chắn và không có rò rỉ. Nếu có, hãy gắn chặt lại.
- ...không vận hành máy giặt cho đến khi mọi thứ đều được lắp đặt đúng cách.

Không được ...

- ...lắp đặt máy giặt ngoài trời nơi ẩm ướt hoặc nơi có nguy cơ rò rỉ nước cao như bên dưới hoặc gần bồn chứa nước. Nếu có rò rỉ, hãy ngắt điện và để máy khô tự nhiên.
- ...chạm hoặc sử dụng máy khi mang chân trần hoặc khi tay/chân còn ướt.
- ...sử dụng bột giặt dễ cháy hoặc chất tẩy rửa mạnh.
- ...sử dụng các chất phun xịt dễ cháy lên trên hoặc gần vị trí đặt máy.
- ...để trẻ em hoặc người khuyết tật chơi đùa với máy và các phụ kiện đóng gói mà không có sự hướng dẫn, giám sát.
- ...tháo và gắn phích cắm ở nơi có khí gas dễ cháy nổ.
- ...lắp đặt máy giặt trực tiếp trên thảm, sát tường hoặc gần các đồ vật lớn.



Vấn đề	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
Máy rung mạnh khi vắt.	Chưa tháo đai ốc vận chuyển. Máy đặt trên nền nghiêng hoặc không cân bằng. Máy giặt quá tải.	Tháo các đai ốc vận chuyển. Đảm bảo đặt máy trên nền bằng phẳng và máy đã được chỉnh cân bằng. Điều chỉnh lại tải giặt.
Máy tự ngừng khi chưa kết thúc chương trình giặt.	Sự cố về điện hay nguồn nước.	Kiểm tra nguồn điện và nguồn nước.
Máy tự ngừng trong 1 khoảng thời gian.	Hiện thị mã lỗi. Chương trình có đang trong chế độ ngâm không.	Kiểm tra mã lỗi. Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để tiếp tục chương trình giặt.
Bọt xà phòng trào ra khe cửa hoặc ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả.	Loại bột giặt/nước giặt đang dùng không thích hợp (là loại tạo nhiều bọt hay loại dùng cho giặt tay). Lượng bột giặt/nước giặt quá nhiều.	Kiểm tra sử dụng loại bột giặt/nước giặt thích hợp. Giảm lượng bột giặt/nước giặt.
Tự điều chỉnh thời gian giặt.	Máy giặt đang điều chỉnh thời gian giặt còn lại.	Là hiện tượng bình thường và không ảnh hưởng đến hoạt động của máy.
Máy không thể vắt được.	Đồ giặt bên trong lồng giặt không cân bằng.	Điều chỉnh lại đồ giặt và khởi động lại quá trình vắt.

Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:



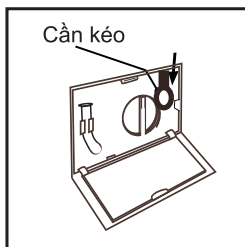
Nếu có quá nhiều bọt xà phòng trong khi vắt, động cơ sẽ ngừng làm việc và bơm xả sẽ hoạt động liên tục trong 90 giây để loại bỏ bớt bọt xà phòng. Nếu hiện tượng này diễn ra 3 lần mà vẫn không loại bỏ hết bọt xà phòng, máy sẽ ngừng mà không thực hiện tiến trình vắt.

Trường hợp có vấn đề về nguồn điện

Máy có tính năng ghi nhớ chương trình giặt hiện hành và các cài đặt của nó khi có sự cố mất điện và sẽ tự khởi động chương trình giặt đó (lại từ đầu) khi có điện trở lại.

Trường hợp mất điện giữa chừng, cửa máy vẫn còn khóa mà bạn muốn lấy đồ giặt ra ngoài thì làm tuần tự như sau:

1. Về cơ bản, bạn không còn nhìn thấy mực nước bên trong lồng giặt, nhiệt độ trong lồng giặt phải dưới 55°C và lồng giặt không còn quay. Vì nếu còn mà bạn vẫn cố mở, lượng nước trong lồng giặt trào ra và có thể gây phỏng cho bạn. Nên tốt nhất, hãy chờ có điện trở lại và thực hiện tiếp chương trình giặt đó.
2. Mở nắp che bộ lọc xả và kéo “cần kéo” xuống đến khi bạn nghe tiếng “click”. Lúc này, cửa máy đã mở và bạn có thể lấy đồ giặt ra dễ dàng.

**Giải quyết sự cố mà không hiển thị mã lỗi**

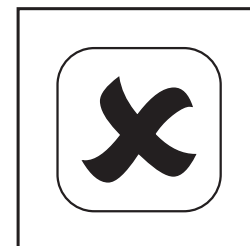
Vấn đề	Nguyên nhân	Hướng giải quyết
Máy giặt không hoạt động.	Kết nối nguồn điện chưa tốt. Mất điện nguồn. Cửa đóng không đúng cách. Chưa nhấn công tắc nguồn.	Kiểm tra gắn chặt phích cắm nguồn. Kiểm tra nguồn điện. Đóng chặt cửa máy. Nhấn nút “Nguồn On/Off”.
Máy giặt không cấp nước hoặc cấp nước yếu.	Chưa nhấn nút khởi động. Chưa mở vòi nước. Ống cấp nước bị gấp. Không có nước. Chưa chọn chương trình. Cửa đóng không đúng cách. Ngõ vào van cấp nước bị tắc.	Nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng”. Kiểm tra mở vòi nước. Kiểm tra ống cấp nước. Kiểm tra nguồn nước. Chọn chương trình giặt phù hợp. Đóng chặt cửa máy. Thông tắc ngõ vào van cấp nước.
Nước tự xả ra ngoài khi máy giặt đang cấp nước.	Độ cao treo ống xả dưới 80cm. Đầu ống xả bị chìm trong nước.	Đảm bảo độ cao treo ống xả trong khoảng 80-100cm. Đảm bảo đầu ống xả không bị chìm trong nước.
Trở ngại khi xả nước.	Ống xả bị tắc. Đầu ra ống xả nước cao hơn 100cm so với sàn. Bộ lọc xơ vải bị tắc.	Thông tắc ống xả. Đảm bảo độ cao đầu ra ống xả dưới 100cm so với sàn. Thông tắc bộ lọc xả.

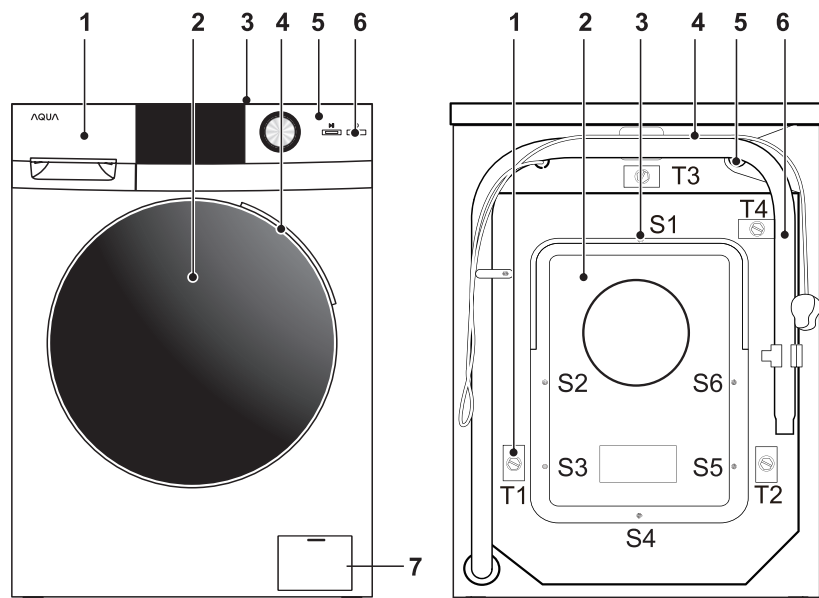
Sử dụng máy hằng ngày ...

- ...Kiểm tra đóng lại khóa kéo, các vị trí dễ bung chỉ trên quần áo cũng như các vật nhỏ có thể vướng kẹt lại trong đồ giặt của bạn. Nếu cần, hãy để các vật nhỏ vào trong lưới/túi giặt.
- ...ngắt điện sau mỗi lần sử dụng để tiết kiệm điện và an toàn.
- ...vệ sinh phần kính (bên trong) nắp cửa và phần gioăng cửa.
- ...hãy để cửa máy giặt hơi mở nếu không sử dụng máy trong thời gian dài để tránh mùi hôi.
- ...dây điện nguồn bị hư và chỉ nên được thay thế bởi chính hãng, các đại lý hay cá nhân có thẩm quyền được AQUA thừa nhận.

**Không được ...**

- ...chạm vào cửa máy giặt khi máy đang vận hành vì có thể gây phỏng.
- ...đặt các vật nặng, nguồn nhiệt hoặc vật ẩm ướt lên mặt trên của máy giặt.
- ...giặt ở nhiệt độ cao với quần áo có thành phần cao su, xốp.
- ...mở ngăn đựng bột giặt/nước giặt/nước xả khi máy đang vận hành.
- ...cố dùng sức để mở cửa vì cửa được lắp với thiết bị tự khóa khi hoạt động, và khóa sẽ tự mở khi kết thúc chương trình giặt.
- ...mở cửa nếu bạn còn thấy nhiều nước đằng sau lớp cửa kính.
- ...trùng/phủ bọc nylon lên máy giặt khi không sử dụng mà hãy để máy ở tình trạng thông thoáng.





Hình ảnh trên có thể khác một chút so với thực tế.

- | | |
|---|---------------------------------------|
| 1. Ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả | 1. Đai ốc dùng cho vận chuyển (T1-T4) |
| 2. Cửa máy | 2. Tấm che mặt sau |
| 3. Mặt trên máy | 3. Vít siết tấm che mặt sau (S1-S6) |
| 4. Tay nắm cửa | 4. Dây điện nguồn |
| 5. Bảng điều khiển | 5. Ngõ vào van cấp nước |
| 6. Công tắc Nguồn On/Off | 6. Ống xả |
| 7. Nắp che bộ lọc xả | |

Phụ kiện đi kèm

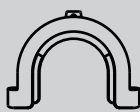
Hãy kiểm tra danh sách phụ kiện đi kèm theo máy bên dưới đây.



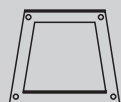
1 x Bộ ống cấp nước



5 x Nắp che



1 x Móc treo ống



1 x Tấm chắn chuột



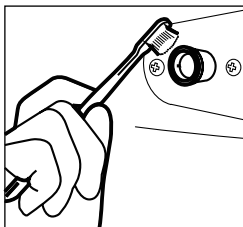
1 x Sách hướng dẫn

Mã hoặc Mã Lỗi sẽ được hiện thị theo bảng bên dưới trong quá trình vận hành:

MÃ/MÃ LỖI	NGUYÊN NHÂN	HƯỚNG GIẢI QUYẾT
1:25	Thời gian giặt còn lại.	Trong chu kỳ giặt.
19:30	Thời gian giặt còn lại.	Trong thời gian chờ (có hẹn giờ).
Lock	Cửa không thể mở vì bên trong lồng giặt vẫn còn nhiều nước hoặc nước vẫn còn rất nóng.	Hãy chờ đến khi chương trình hoàn tất hoặc có thể hủy chương trình giặt hiện hành và chạy chương trình “Xả+Vắt” hoặc “Vắt” trước khi mở cửa máy.
End	Kết thúc chương trình giặt.	-
E1	Trở ngại về xả nước, nước không xả hết trong khoảng 6 phút.	Hãy làm sạch bộ lọc xả. Kiểm tra ống xả có bị tắc nghẽn không. Ống xả được lắp đặt đúng cách không. Nếu vẫn còn lỗi, hãy gọi cho nhân viên bảo trì.
E2	Lỗi khoá cửa máy.	Kiểm tra đóng lại cửa và nhấn nút “Khởi động/Tạm dừng” để vận hành máy.
E4	Mức nước không đạt mức chuẩn trong khoảng 30 phút. Chiều cao treo ống xả dưới 80 cm. Đầu ống xả chìm trong nước.	Kiểm tra mở vòi nước, áp lực nước có ổn hay không. Đảm bảo độ cao treo ống 80-100 cm. Đảm bảo đầu ống xả không được chìm trong nước. Nếu vẫn còn lỗi, hãy gọi cho nhân viên bảo trì.
E8	Mức nước vượt chuẩn.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
F3	Lỗi cảm biến nhiệt độ, do kết nối hay hư hỏng.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
F4	Lỗi nhiệt độ (xuất hiện cuối chu kỳ giặt).	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
F7	Lỗi động cơ.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
FA	Lỗi cảm biến mực nước.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
FC1	Lỗi kết nối giữa PCB hiển thị và động cơ.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
FC2	Lỗi kết nối giữa PCB hiển thị và PCB nguồn.	Hãy gọi nhân viên bảo trì.
Unb	Tính năng phát hiện tải không cân bằng. Do lượng tải giặt lớn hơn mức tối đa cho phép nên máy không thể vắt, động cơ sẽ chạy ở tốc độ thấp để tránh rung và tiếng ồn.	Kiểm tra điều kiện cân bằng của quần áo bên trong lồng giặt. Hãy giảm bớt lượng quần áo nếu quá nhiều. Khởi động lại chương trình Vắt.

Van cấp nước và tấm lọc van cấp nước

Vệ sinh van cấp nước thường xuyên để tránh bị tắc đường dẫn nước vào gây ra bởi các cặn bẩn trong nguồn nước.

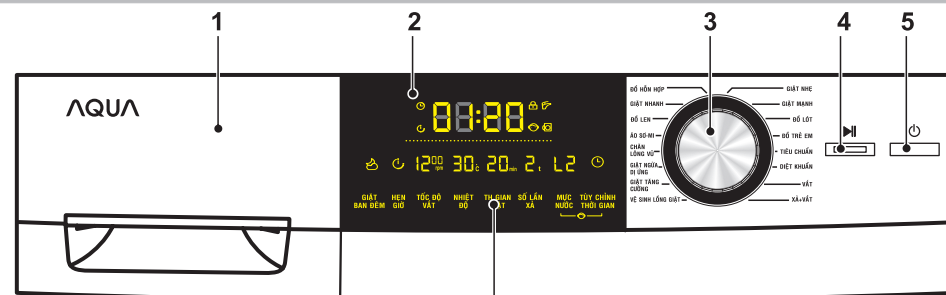
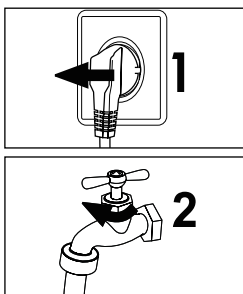


Trong giai đoạn không sử dụng

Nếu máy giặt không được sử dụng trong khoảng thời gian dài, nên sử dụng chương trình “Vắt” để xả hết nước ra ngoài, sau đó rút dây điện nguồn (1) ra khỏi ổ cắm điện và khoá vòi nước lại (2).

Để cửa máy giặt hơi mở để hơi ẩm bên trong có thể bay hơi ra ngoài và tránh mùi hôi.

Trước khi sử dụng lại, hãy kiểm tra dây điện nguồn, ngõ cấp nước vào, ống cấp nước và ống xả. Chắc rằng mọi thứ vẫn được lắp đặt đúng và không bị rò rỉ.



1. Ngăn chứa bột giặt/nước giặt
Nước xả

2. Màn hình hiển thị LED

3. Nút xoay chọn chương trình

4. Công tắc Khởi động/Tạm dừng

5. Công tắc Nguồn ON/OFF

6. Các nút Chức năng (a-h)

a. Nút Giặt ban đêm

b. Nút Hẹn giờ

c. Nút Tốc độ vắt

d. Nút Nhiệt độ

e. Nút Thời gian giặt

f. Nút Số lần xả

g. Nút Mức nước

h. Nút Tùy chỉnh thời gian

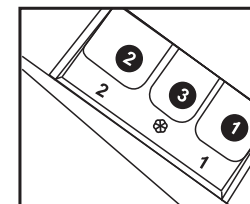
Ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả

Ngăn 1: Ngăn cấp nước, không cấp bột giặt.

Ngăn 2: Ngăn chứa bột giặt/nước giặt.

Ngăn 3: Ngăn chứa nước xả.

Loại bột giặt/nước giặt khác nhau phù hợp với nhiệt độ giặt khác nhau, hãy tham khảo hướng dẫn ghi trên bao bì của các loại bột giặt/nước giặt.



Màn hình hiển thị LED

Màn hình sẽ hiển thị thời gian giặt còn lại và mã lỗi.

Sau khi chương trình giặt bắt đầu, thời gian giặt còn lại trên màn hình sẽ giảm dần. Tùy thuộc vào áp suất nước và nhiệt độ của dòng nước giặt mà thời gian giặt còn lại sẽ được điều chỉnh cho hợp lý. Nếu có lệch tải trong khi vắt, thời gian hiển thị trên màn hình sẽ lâu (dài) hơn bình thường.

Nút xoay chọn chương trình

Bằng cách xoay nút để chọn 1 trong 16 chương trình có sẵn. Đèn LED trên nút xoay sẽ sáng tại vị trí chương trình giặt được chọn.

Công tắc Khởi động/Tạm dừng

Nhấn công tắc này để khởi động hoặc tạm dừng chương trình hiện hành. Đèn LED tại vị trí công tắc và đồng hồ thời gian trên màn hình sẽ sáng khi máy đang hoạt động và nhấp nháy khi máy tạm dừng.

Muốn hủy chương trình giặt hiện hành, nhấn nút này để dừng máy, và sau đó nhấn tiếp công tắc Nguồn On/Off để hủy.

Công tắc Nguồn ON/OFF

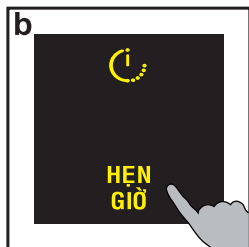
Nhấn nút này để bật nguồn cho máy giặt, màn hình hiển thị sẽ sáng lên. Nhấn 1 lần nữa (khoảng 2s) để tắt nguồn. Nếu sau khi bật nguồn mà không chọn chương trình giặt hay cài đặt thông số thì sau một lúc, máy sẽ tự động tắt nguồn.

Để đạt được hiệu quả tốt nhất trong mỗi chương trình giặt, AQUA đã cài đặt sẵn một số chương trình. Nếu không có yêu cầu gì quá đặc biệt hãy sử dụng chương trình cài đặt sẵn. Bạn cũng có thể thay đổi thông số hoặc thêm vào 1 số chức năng tùy theo ý thích. (xem thêm phần "Chương trình giặt" và "Các nút chức năng").



"Giặt ban đêm" (nút a)

Chạm để kích hoạt tính năng này. Màn hình sẽ hiển thị biểu tượng tương ứng. Tính năng này sẽ tắt tiếng báo hiệu khi bạn chạm vào các nút chức năng, khi xoay núm chọn chương trình, khi nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để dừng máy hoặc khi nhấn nút nguồn On/Off để hủy chương trình. Khi chương trình giặt hiển thị chữ kết thúc "End", máy sẽ không tự động tắt nguồn mà sẽ vào chế độ rung nhẹ gián đoạn (trạng thái "ngủ"). Trên màn hình, biểu tượng sẽ hiển thị nhấp nháy trong khoảng 12 tiếng. Sau thời gian đó, máy sẽ tắt nguồn.



"Hẹn giờ" - Thời gian kết thúc chương trình giặt (nút b)

Chạm vào nút này để cài đặt thời gian hẹn giờ kết thúc chương trình giặt. Khi nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng", máy sẽ vào thời gian hẹn giờ, lúc này máy sẽ không vận hành cho tới khi thời gian hẹn giờ đếm xuống tới thời gian giặt chuẩn của chương trình giặt. Đồng thời, biểu tượng hẹn giờ sẽ hiển thị trên màn hình. Thời gian hẹn giờ là từ 0.5 đến 24 tiếng với bước thời gian là 0.5 tiếng ứng với mỗi lần chạm nút.

Lưu ý:

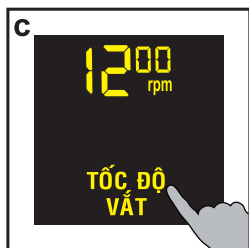
Trong thời gian hẹn giờ, màn hình sẽ tắt (ngoại trừ biểu tượng hẹn giờ) sau khoảng thời gian chờ là 1 phút (chức năng tiết kiệm điện).

Muốn hiển thị đầy đủ thông tin, hãy nhấn nút "chức năng" hoặc xoay núm chọn chương trình.

Thời gian chuẩn của chương trình giặt là thời gian hiển thị (sáng luôn) trên màn hình từ lúc bắt đầu giặt cho tới khi kết thúc chương trình.

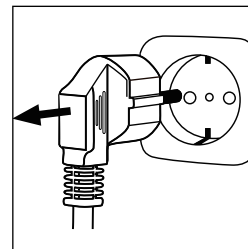
Chương trình "Vắt" và "Xả+Vắt" và "Vệ sinh lồng giặt" không có chức năng này.

Ghi chú: Thời gian hẹn giờ phải luôn được cài đặt dài hơn thời gian chuẩn của chương trình giặt. Nếu không máy sẽ bắt đầu quá trình giặt ngay lập tức.



"Tốc độ vắt" (nút c)

Chạm vào nút này để cài đặt tốc độ vắt mong muốn. Biểu tượng tốc độ cài đặt sẽ hiển thị trên màn hình. Nếu biểu tượng không hiển thị, có nghĩa là chương trình giặt của bạn sẽ bỏ qua tiến trình vắt.



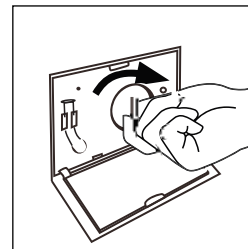
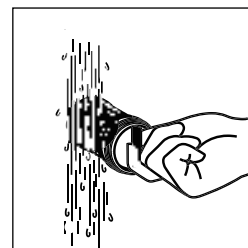
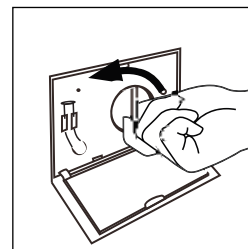
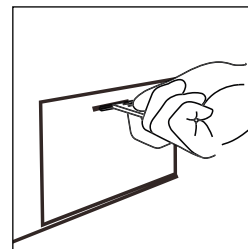
Bộ lọc xả

Hãy kiểm tra bộ lọc xả thường xuyên và nếu như:

- máy giặt không xả nước,
- máy giặt không vắt,
- máy giặt có tiếng ồn bất thường khi đang vận hành.

Cảnh báo!

Nguy cơ bị phỏng! Nước chảy ra khi tháo bộ lọc xả có thể rất nóng! Hãy để nước nguội trước khi tháo.



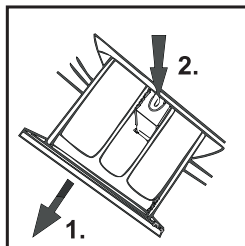
1. Tắt nguồn và rút dây điện nguồn ra khỏi ổ cắm điện.
2. Mở nắp che bộ lọc xả. Bạn có thể sử dụng đồng xu hay tuốc nơ vít dẹp để mở.
3. Sử dụng 1 khay chứa để đựng phần nước chảy ra từ bộ lọc xả. Lượng nước chảy ra có thể rất nhiều.
4. Kéo ống xả phụ ra khỏi móc và đặt đầu ống xả phụ vào trong khay đựng nước.
5. Tháo nắp đậy phía đầu ống xả phụ để lượng nước chảy vào trong khay.
6. Sau khi nước chảy hết, hãy xoay bộ lọc xả ngược chiều kim đồng hồ để tháo nó ra ngoài.
7. Vệ sinh bộ lọc xả và rửa sạch bằng nước.
8. Gắn bộ lọc xả vào trở lại.
9. Lắp lại phần nắp đậy của ống xả phụ và gắn ống xả phụ vào vị trí cũ.
10. Đóng nắp che bộ lọc xả lại.

Cảnh báo!

Giữ cho miếng gioăng cao su của bộ lọc xơ vải luôn sạch và không bị biến dạng. Vì nếu đóng không chặt, nước có thể rò rỉ ra ngoài.

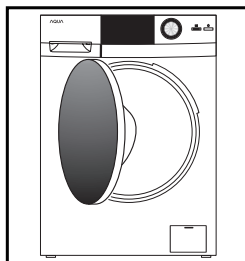
Vệ sinh ngăn bột giặt/nước giặt/nước xả

Vệ sinh ngăn bột giặt thường xuyên. Kéo ngăn đựng bột giặt ra đến khi nó bị khựng lại (1), nhấn vào cần số (2) để tháo ngăn bột giặt ra ngoài. Vệ sinh sạch sẽ với nước và gắn lại vào máy giặt.



Vệ sinh máy giặt

Rút dây điện nguồn ra khỏi ổ cắm điện trong suốt quá trình vệ sinh máy giặt. Sử dụng vải mềm có thấm ít nước xà phòng để lau máy. Không được sử dụng các chất hoá học hay dung môi hoạt tính để vệ sinh máy.



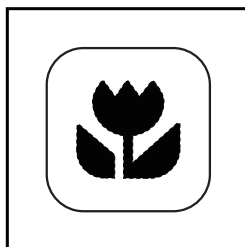
Thông tin về môi trường

Hãy sử dụng lượng quần áo giặt tối đa như theo khuyến cáo để đạt hiệu quả giặt tốt nhất theo các tiêu chí về điện, nước, lượng chất giặt và thời gian. Tham khảo thêm phần “Các chương trình giặt” ở trang 11.

Không sử dụng quá lượng bột giặt/nước giặt/nước xả như đã được ghi trên bao bì sản phẩm của nhà sản xuất. Cài đặt nhiệt độ dòng nước giặt thấp nhất có thể. Chọn dải nhiệt độ giặt phù hợp. Hầu hết các chất giặt trên thị trường hiện tại sẽ cho kết quả giặt khả quan với điều kiện nhiệt độ của dòng nước giặt dưới 60°C.

Chỉ nên cài nhiệt độ của dòng nước giặt trên 60°C khi giặt với quần áo bị dơ nhiều.

Nếu sau quá trình giặt mà có sử dụng máy sấy, thì trước đó bạn nên cài đặt tốc độ vắt tối đa cho quần áo của bạn. Vì điều này giúp giảm thời gian sấy khô quần áo cũng như việc tiết kiệm điện năng.



"Nhiệt độ" (nút d)

Chạm vào nút này để cài đặt nhiệt độ của dòng nước giặt. Biểu tượng nhiệt độ cài đặt sẽ hiển thị trên màn hình. Tùy theo loại đồ giặt mà chọn nhiệt độ giặt như theo khuyến cáo. Nếu biểu tượng không hiển thị, có nghĩa là bạn không sử dụng chức năng gia nhiệt cho dòng nước giặt.

Ghi chú: nếu không có yêu cầu gì đặc biệt, nên cài đặt nhiệt độ của dòng nước giặt và tốc độ vắt như theo mặc định. Tham khảo thêm phần “Các chương trình giặt” ở trang 11.



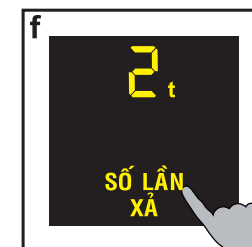
"Thời gian giặt" (nút e)

Chạm vào nút này để cài đặt thời gian giặt. Các bước thời gian giặt là 3 phút đối với chương trình “Giặt nhanh” và 5 phút với các chương trình khác.



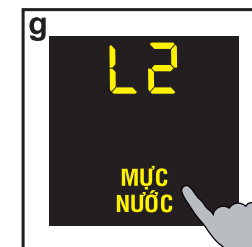
"Số lần xả" (nút f)

Chạm vào nút này để cài đặt số lần xả.



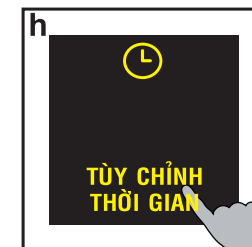
"Mức nước" (nút g)

Chạm vào nút này để cài đặt mức nước cấp. Tùy theo nhu cầu mà lựa chọn mức nước cho hợp lý. Mức nước mà bạn chọn càng cao thì lượng nước cấp càng nhiều.



"Tùy chỉnh thời gian" (nút h)

Chạm vào nút này để cài đặt thời gian giặt mong muốn. Chẳng hạn như tăng thời gian giặt khi muốn giặt với quần áo bị dơ nhiều.



"Khóa trẻ em" (nút g+h)

Sau khi bắt đầu chương trình giặt, chạm đồng thời hai nút “Mức nước” và “Tùy chỉnh thời gian” trong khoảng 3 giây để kích hoạt và màn hình sẽ hiển thị biểu tượng khóa. Tính năng này sẽ khóa các nút chức năng và núm xoay chọn chương trình. Lặp lại thao tác tương tự để mở khóa.

Một số tính năng đặc biệt khác:

1. Tự khởi động lại

Trường hợp mất điện nguồn hoặc do nhất thiết phải ngắt điện nguồn trong khi máy đang hoạt động, máy sẽ nhớ chương trình cũng như các thông số cài đặt của nó và sẽ tự khởi động (lại từ đầu) chương trình giặt đó khi có điện trở lại.

2. Âm thanh báo hiệu

2.1. Cách tắt âm thanh báo hiệu (không khuyến cáo sử dụng)

Bạn có thể tắt âm thanh báo hiệu (bao gồm tiếng bíp khi chạm vào các nút chức năng, tiếng báo lỗi, kết thúc chu kỳ giặt,...) theo như cách sau:

Nhấn nút công tắc Nguồn On/Off để mở máy, tiếp theo nhấn đồng thời nút "Tùy chỉnh thời gian" và "Số lần xả" khoảng 3 giây để màn hình hiển thị "BEEP OFF".

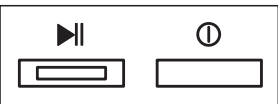
2.2. Cách thiết lập lại âm thanh báo hiệu

Thao tác tương tự như "Cách tắt âm thanh báo hiệu" cho đến khi màn hình hiển thị "BEEP ON".

Thông tin tham khảo và mẹo sử dụng:

Để huỷ bỏ bất kỳ cài đặt thay đổi chương trình, hãy nhấn giữ công tắc "Nguồn On/Off" trong khoảng 3s.

Để huỷ bỏ chương trình đang vận hành, nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" sau đó nhấn và giữ nút công tắc "Nguồn ON/Off" trong khoảng 3s.



Ý nghĩa các biểu tượng trên màn hình hiển thị

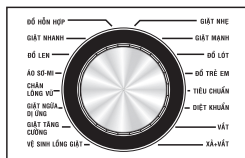
Trạng thái cơ bản	Thời gian giặt	Thông số giặt
Cửa đang khoá (khi đang hoạt động)	0 1:20 Thời gian giặt còn lại (1 hoặc 2)	Chế độ giặt ban đêm
Bảng điều khiển bị khoá	Đang trong chương trình giặt (1)	Chế độ hẹn giờ
Vấn đề về nước cấp	Đang trong thời gian chờ (hẹn giờ) (2)	1000 rpm Tốc độ vắt cài đặt
Cửa đang mở		30°C Nhiệt độ của dòng nước giặt cài đặt
Trạng thái "ngủ" (nhấp nháy)		30 min Thời gian giặt (phút)
		2 _t Số lần xả (lần)
		L2 Mức nước cấp
	Tùy chỉnh thời gian	

Ý nghĩa các ký hiệu trên nhãn quần áo

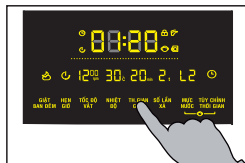
Quá trình giặt		
Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 95°C	Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 60°C	Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 60°C
Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 40°C
Giặt máy, tốc độ vắt tối đa - Nhiệt độ giặt không quá 30°C	Giặt máy, tốc độ vắt t.bình - Nhiệt độ giặt không quá 30°C	Giặt máy, tốc độ vắt tối thiểu - Nhiệt độ giặt không quá 30°C
Giặt tay - Nhiệt độ giặt không quá 40°C	Không được giặt	
Quá trình tẩy		
Có thể dùng bất kỳ loại thuốc tẩy nào	Chỉ dùng loại oxygen, không dùng loại Clo	Không được tẩy
Quá trình sấy		
Có thể sấy Nhiệt độ trung bình	Có thể sấy Nhiệt độ thấp	Không thể sấy
Phơi đồ trên móc treo thông thường	Phơi đồ trên mặt phẳng ngang	
Quá trình ủi		
Ủi thông thường ở nhiệt độ cao, tối đa 200°C	Ủi thông thường ở nhiệt độ trung bình, tối đa 150°C	Ủi thông thường ở nhiệt độ trung bình, tối đa 110°C (không ủi hơi)
Không được ủi		
Quá trình xử lý đặc biệt		
Giặt khô với mọi loại dung môi gốc tetra-chloroethene	Giặt khô với mọi loại dung môi gốc hydro-carbons	Không được giặt khô
Giặt ướt	Không được giặt ướt	

Lựa chọn chương trình giặt

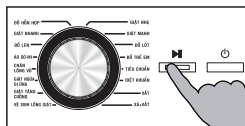
Để cho kết quả giặt tốt nhất, lựa chọn chương trình phù hợp với từng loại vải và mức độ bẩn của đồ giặt. Hãy xoay núm để chọn chương trình thích hợp.

**Sử dụng các nút chức năng**

Cài đặt các tính năng thêm tùy theo nhu cầu sử dụng (tham khảo phần "Bảng điều khiển").

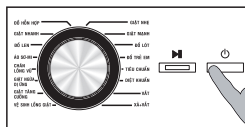
**Bắt đầu chương trình giặt**

Nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng" để máy bắt đầu vận hành theo chương trình giặt của bạn. Việc thay đổi các thông số giặt chỉ khả dụng khi bạn nhấn công tắc "Nguồn On/Off" để hủy chương trình giặt hiện hành. Vào cuối chương trình giặt, màn hình sẽ hiển thị chữ kết thúc "End", sau đó máy sẽ tự động tắt.

**Dừng - hủy bỏ chương trình giặt**

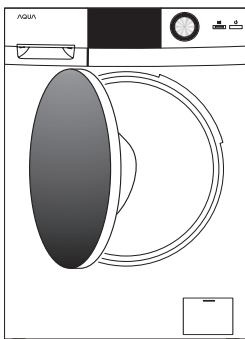
Để tạm dừng chương trình đang hoạt động, hãy nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng". Nhấn nút này 1 lần nữa để tiếp tục chương trình giặt.

Để hủy chương trình giặt cũng như các cài đặt hiện hành, hãy nhấn nút "Khởi động/Tạm dừng", sau đó nhấn giữ nút công tắc "Nguồn On/Off" khoảng 3s.

**Sau khi giặt**

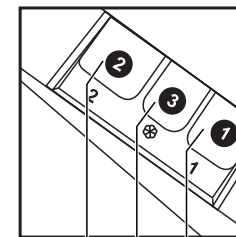
Khoá vòi nước và rút dây điện nguồn của máy giặt ra khỏi ổ cắm điện.

Mở cửa máy giặt để tránh hơi ẩm và mùi hôi. Hãy để cửa mở nếu không sử dụng máy giặt.



Bảng chương trình giặt

1. Ngăn cấp nước, không cấp bột giặt.
2. Ngăn chứa bột giặt/nước giặt.
3. Ngăn chứa nước xả.



Chương trình giặt	Tải tối đa (kg)	Nhiệt độ tối đa (°C)	Nhiệt độ mặc định (°C)	2	3	1	Loại đồ giặt	Tốc độ vắt mặc định (rpm)
1. Đồ hỗn hợp	10/8.5	60	30	✓	⊗	✗	Cotton/Tổng hợp	1000
2. Giặt nhanh	1	40	---	✓	⊗	✗	Cotton	800
3. Đồ len	2	40	---	✓	⊗	✗	Sợi len	800
4. Áo sơ mi	2	40	40	✓	⊗	✗	Cotton/Tổng hợp	1000
5. Chăn lông vũ	2	40	40	✓	⊗	✗	Cotton	800
6. Giặt ngừa dị ứng	4/3.5	60	30	✓	⊗	✗	Cotton/Tổng hợp	1000
7. Giặt tăng cường	10/8	90	30	✓	⊗	✗	Cotton/Tổng hợp	1200
8. Vệ sinh lồng giặt	0	90	90	⊗	✗	✗	---	600
9. Giặt nhẹ	1	40	30	✓	⊗	✗	Lụa	600
10. Giặt mạnh	6/5	60	30	✓	⊗	✗	Cotton/Tổng hợp	1000
11. Đồ lót	4/3.5	60	40	✓	⊗	✗	Đồ lót	1000
12. Đồ trẻ em	4/3.5	90	40	✓	⊗	✗	Cotton	1000
13. Tiêu chuẩn	4/3.5	40	30	✓	⊗	✗	Cotton/Tổng hợp	1000
14. Diệt khuẩn	4/3.5	90	90	✓	⊗	✗	Cotton	1000
15. Vắt	10/8	---	---	✗	✗	✗	---	1000
16. Xả+Vắt	4/3.5	---	---	✗	⊗	✗	---	1000



Nên sử dụng



Tùy chọn



Không nên sử dụng

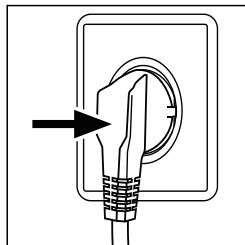
Máy giặt này được thiết kế chỉ cho sử dụng nội địa trong nhà. Nếu sử dụng cho mục đích thương mại, công nghiệp,... AQUA sẽ không bảo hành cho những trường hợp này.

Cần thận xem xét tất cả những chỉ dẫn đính trên nhãn của quần áo để chắc rằng nó có thể giặt bằng máy giặt.

Nguồn điện

Nối máy giặt với nguồn điện xoay chiều 220V 50Hz.

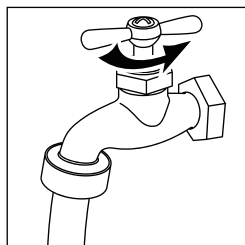
Vì lý do an toàn, nhất thiết phải nối đất cho máy giặt của bạn.



Nguồn nước

Nối ống cấp nước của máy giặt với vòi nước.

Nguồn nước phải sạch và trong.



Chú ý!

Trước khi sử dụng, mở vòi nước và kiểm tra rò rỉ.

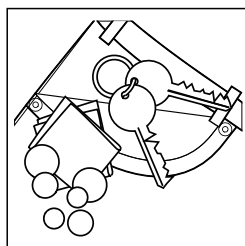
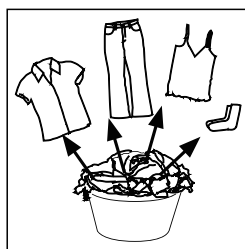
Chuẩn bị quần áo giặt

Phân loại quần áo theo loại sợi vải (sợi cotton, sợi tổng hợp, sợi len hay lụa) và mức độ bẩn.

Tách quần áo trắng và quần áo màu riêng. Giặt sơ quần áo màu trước bằng tay để kiểm tra chúng có bị lem màu hay không. Một số loại quần áo phải được cho vào trong túi giặt trước khi giặt để bảo vệ như: quần áo đính ren, thêu, quần áo mỏng,...

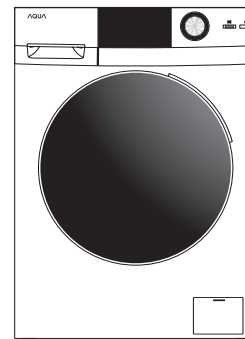
Cài dây kéo quần, đóng móc khoá,... cho các đồ giặt nhỏ như vớ, áo ngực, khăn tay... vào túi giặt.

Xếp gọn các đồ giặt kích thước lớn như chăn mền, drap giường...Lộn trái quần áo. Lấy các vật dụng bên trong túi quần, áo ra (chìa khoá, đồng xu...), và tháo các ghim hoa (phụ kiện cài áo).



Chú ý!

Các loại quần áo không phải vải dệt cũng như các vật dụng nhỏ, có cạnh sắc... có thể gây hư hại cho máy và các quần áo khác.



Cho đồ giặt vào trong máy giặt

Mở cửa máy giặt và cho đồ giặt vào bên trong tuân tự từng cái một.

Đừng cho quá tải. Bạn có thể kiểm tra đầy tải hay chưa khi còn có thể đặt bàn tay lên phần đỉnh của đồ giặt. Sau đó cần thận đóng cửa lại.

Trong lần sử dụng đầu tiên, hãy chỉ thêm bột giặt và để máy chạy không tải ở nhiệt độ giặt khoảng 60°C. Điều này giúp loại bỏ các vết bẩn từ dầu mỡ hay phần nước dư còn sót lại trong quá trình lắp ráp, kiểm tra tại nhà máy.

Lựa chọn bột giặt/nước giặt

Hiệu quả giặt sạch được quyết định phần lớn dựa vào chất lượng bột giặt/nước giặt. **Chỉ nên sử dụng loại dành riêng máy giặt cửa trước.** Sử dụng loại chuyên dụng cho đồ giặt bằng sợi tổng hợp và sợi len.

Không sử dụng các chất tẩy rửa mạnh như trichloroethylene (dung môi làm sạch) và các sản phẩm tương tự.

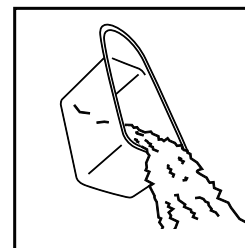
Không sử dụng quá liều bột giặt/nước giặt vì có thể gây ra các tình trạng xấu, làm máy hoạt động sai chức năng hoặc làm giảm tuổi thọ của máy giặt:

- + Tạo nhiều bọt khiến thời gian xả của máy lâu hơn bình thường;
- + Áp suất do lượng bọt tạo ra bên trong quá cao khiến nó trào ra ngoài qua khe cửa và ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả;
- + Bọt còn dính lại trên quần áo sau khi chương trình giặt kết thúc.

Đề nghị:

Vệ sinh thường xuyên ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả.

Sử dụng lượng bột giặt/nước giặt như theo khuyến cáo ghi trên bao bì sản phẩm của nhà sản xuất.



Thêm bột giặt/nước giặt/nước xả

Kéo ngăn chứa bột giặt/nước giặt/nước xả ra và thêm bột giặt/nước giặt/nước xả vào ngăn tương ứng. Sau đó cần thận đóng ngăn chứa lại.

Chú ý:

Sử dụng nước giặt như theo khuyến cáo ghi trên bao bì sản phẩm.

Không sử dụng nước xả quá hạn vì có thể gây hư hại lên quần áo có thành phần sợi nhân tạo.

Nếu áp suất nước quá thấp (dưới 0.01Mpa), hãy cho bột giặt trực tiếp vào lồng giặt.

